

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hàng hải và Đường thủy nội địa, Đăng kiểm, Đường bộ, Nhà ở và Kinh doanh bất động sản, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và Đường thủy nội địa, Đăng kiểm, Đường bộ, Nhà ở và Kinh doanh bất động sản, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **67 (Sáu mươi bảy)** quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long (*Phụ lục chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Xây dựng xây dựng quy trình điện tử lên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh,
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 06, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH VĨNH LONG
(Kèm theo Quyết định số 1357/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
CẤP TỈNH				
1.	1.013769	Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công	Nhà ở	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
2.	1.001223	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
3.	1.000940	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
4.	1.007949	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
5.	1.000892	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển		Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
6.	2.000378	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
7.	1.013466	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
8.	1.013467	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
9.	1.013468	Chấm dứt hoạt động tàu lặn	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
10.	1.001870	Đổi tên cảng cạn	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
11.	1.010702	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
12.	1.010704	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
13.	1.002829	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
14.	1.002817	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sổ TAD	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
15.	1.002847	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
16.	1.000302	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
17.	1.000321	Đăng ký, ngừng khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
18.	1.001666	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
19.	1.001692	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
20.	1.001725	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
21.	1.001717	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
22.	1.009788	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	Quản lý chất lượng công trình	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
23.	1.009791	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	Quản lý chất lượng công trình	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
24.	1.013223	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
25.	1.013777	Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản	Kinh doanh bất động sản	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
CẤP TỈNH				
1.	1.012906	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Kinh doanh bất động sản	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
2.	1.012907	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác)	Kinh doanh bất động sản	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
3.	1.012910	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)	Kinh doanh bất động sản	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
4.	2.001998	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
5.	2.002001	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
6.	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
7.	1.002798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
8.	1.002877	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
9.	1.001023	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
10.	1.013277	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
11.	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Quản lý chất lượng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

12.	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
13.	1.013234	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
14.	1.013237	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
15.	1.013217	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
16.	1.013219	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
17.	1.013220	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
18.	1.013221	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
19.	1.013222	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
20.	1.013224	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
21.	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
22.	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
23.	1.013230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

		theo tuyến trong đô thị/Dự án)		
24.	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
25.	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
26.	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ

1	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
2	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa		Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
3	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
4	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
5	1.000314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	Đường bộ	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

CẤP XÃ

1	2.001215	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
2	2.001214	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
3	2.001212	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
4	2.001211	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
5	2.001217	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
6	2.001218	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
7	1.009452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
8	1.009453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
9	1.009454	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
10	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025
11	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Hàng hải và đường thủy nội địa	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/6/2025

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ XÂY DỰNG TỈNH VĨNH LONG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

- 1. Tên TTHC:** Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công
Mã TTHC: 1.013769

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo phòng kiểm tra (gồm thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan của địa phương)	Phòng Giám định xây dựng – Sở Xây dựng	5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	UBND tỉnh	5,5 ngày
Bước 11	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			14 ngày

- 2. Tên TTHC:** Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải
Mã TTHC: 1.001223

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Sở Xây dựng	2,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;		0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	4 ngày
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			9 ngày làm việc

3. Tên TTHC: Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động
Mã TTHC: 1.000940

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Sở Xây dựng	0,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;		0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	1,75 ngày
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			4 ngày làm việc

4. Tên TTHC: Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động
Mã TTHC: 1.007949

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Sở Xây dựng	0,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;		0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	1,75 ngày
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			4 ngày làm việc

5. Tên TTHC: Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển
Mã TTHC: 1.000892

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Sở Xây dựng	1,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;		0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân	2 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
		tỉnh	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

- 6. Tên TTHC:** Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ
Mã TTHC: 2.000378

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;		0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	2,25 ngày
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

- 7. Tên TTHC:** Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn
Mã TTHC: 1.013466

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
-----------------------------	--------------------	-----------------------	------------------

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Sở Xây dựng	7 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		1 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;		0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	9,5 ngày
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			20 ngày

8. Tên TTHC: Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động
Mã TTHC: 1.013467

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan); Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	Sở Xây dựng	3,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;		0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân	

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
		tỉnh	4,5 ngày
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			10 ngày làm việc

9. Tên TTHC: Chấm dứt hoạt động tàu lặn
Mã TTHC: 1.013468

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1,25 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	phí (nếu có)		
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			3 ngày làm việc

10.Tên TTHC: Đổi tên cảng cạn
Mã TTHC: 1.001870

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1,25 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			3 ngày làm việc

11.Tên TTHC:Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN
Mã TTHC: 1.010702

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	4 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ

12. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN

Mã TTHC: 1.010704

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
	báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.		4 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ

13. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS
Mã TTHC: 1.002829

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	4 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ

14. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sổ TAD
Mã TTHC: 1.002817

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	4 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ

15. Tên TTHC: Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào

Mã TTHC: 1.002847

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	4 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ

16. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia

Mã TTHC: 1.000302

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1 giờ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
	và An toàn Sở Xây dựng		
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	4 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ

17. Tên TTHC: Đăng ký, ngừng khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia

Mã TTHC: 1.000321

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	4 giờ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ

18. Tên TTHC: Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

Mã TTHC: 1.001666

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	2,75 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

19. Tên TTHC: Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ
Mã TTHC: 1.001692

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	6 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	1 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin	Công chức làm	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			10 ngày làm việc

20. Tên TTHC: Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ
Mã TTHC: 1.001725

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	4 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

21.Tên TTHC: Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ**Mã TTHC:** 1.001717

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và An toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và An toàn	2,75 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và An toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

22.Tên TTHC: Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh**Mã TTHC:** 1.009788

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng		05 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		01 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	04 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			14 ngày

23. Tên TTHC: Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)
Mã TTHC: 1.009791

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng		05 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		01 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	04 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải	Công chức tại Trung tâm Phục	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
	quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			14 ngày

24. Tên TTHC: Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình

Mã TTHC: 1.013223

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển đến Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý	Sở Xây dựng	01 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng		5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh		01 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	Ủy ban nhân dân tỉnh	05 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			14 gày

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

*CẤP TỈNH

1. Tên TTHC: Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản

Mã TTHC: 1.012906

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
------------------	--------------------	-----------------------------	---------------------------

Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản phân công chuyên viên xử lý	Phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo phòng kiểm tra		4 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng kiểm tra báo cáo, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt chứng chỉ và chuyển kết quả đến phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Lãnh đạo Sở Xây dựng	3 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc

2. **Tên TTHC:** Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác)
Mã TTHC: 1.012907

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản phân công chuyên viên xử lý	Phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo phòng kiểm tra		4 ngày

Bước 4	Lãnh đạo phòng kiểm tra báo cáo, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt chứng chỉ và chuyển kết quả đến phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Lãnh đạo Sở Xây dựng	3 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc

3. Tên TTHC: Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)

Mã TTHC: 1.012910

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản phân công chuyên viên xử lý	Phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo phòng kiểm tra		4 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng kiểm tra báo cáo, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt chứng chỉ và chuyển kết quả đến phòng chuyên môn phụ trách Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Lãnh đạo Sở Xây dựng	3 ngày

Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc

- 4. Tên TTHC:** Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa

Mã TTHC: 2.001998

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và an toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh ký Văn bản chấp thuận hoặc dự thảo Văn bản trả lời nêu rõ lý do đối với trường hợp không chấp thuận.	Phòng Quản lý vận tải và an toàn - Sở Xây dựng	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, xác nhận Báo cáo/Văn bản trình UBND tỉnh trình Lãnh đạo Sở		0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng xem xét, ký duyệt Báo cáo/Văn bản trình UBND tỉnh, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	UBND tỉnh	2,25 ngày
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính			5 ngày làm việc

- 5. Tên TTHC:** Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
Mã TTHC: 2.002001

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và an toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh ký Văn bản chấp thuận hoặc dự thảo Văn bản trả lời nêu rõ lý do đối với trường hợp không chấp thuận.	Phòng Quản lý vận tải và an toàn - Sở Xây dựng	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, xác nhận Báo cáo/Văn bản trình UBND tỉnh trình Lãnh đạo Sở		0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng xem xét, ký duyệt Báo cáo/Văn bản trình UBND tỉnh, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu chuyển Báo cáo/Văn bản kèm theo hồ sơ qua Văn phòng UBND tỉnh;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh xử lý	UBND tỉnh	2,25 ngày
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, các nhân đến nhận kết quả TTHC	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính			5 ngày làm việc

- 6. Tên TTHC:** Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông
Mã TTHC: 1.009465

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và an toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng	Chuyên viên	2,75 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Phòng Quản lý vận tải và an toàn	
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và an toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

- 7. Tên TTHC:** Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác

Mã TTHC: 1.002798

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất.	Chuyên viên Phòng Quản lý	10,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	kết cấu hạ tầng	
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	1,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			15 ngày làm việc

8. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

Mã TTHC: 1.002877

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	4 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.		
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

9. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia

Mã TTHC: 1.001023

***Trường hợp thương mại**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và an toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 5 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và an toàn	5 giờ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và an toàn	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ (1 ngày làm việc)

***Trường hợp phi thương mại**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải và an toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải và an toàn	0,5 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải và an toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin	Công chức làm	

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
	giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			2 ngày làm việc

10. Tên TTHC: Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch

Mã TTHC: 1.013277

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng		3,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan kiểm tra công tác nghiệm thu		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt		1 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

11. Tên TTHC: Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

Mã TTHC: 1.009794

***Trường hợp đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt.**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
-----------------------------	--------------------	-----------------------	------------------

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng, Sở Xây dựng phân công chuyên viên xử lý	Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh (Sở Xây dựng; Sở Công thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường) và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	1 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng.		21,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		4 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		2 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			30 ngày

***Trường hợp đối với công trình từ cấp II trở xuống.**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng, Sở Xây dựng phân công chuyên viên xử lý	Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh (Sở Xây dựng; Sở Công thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường) và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	1 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng.		14,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Giám định xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		1 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải	Văn thư Sở Xây	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
	quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	dựng	
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			20 ngày

12. Tên TTHC: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh

Mã TTHC: 1.013239

*** Dự án nhóm A**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý	- Sở Xây dựng; - Sở Công Thương; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Quản lý các khu công nghiệp.	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng.		28 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		3 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			35 ngày

*** Dự án nhóm B**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
-----------------------------	--------------------	-----------------------	------------------

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	- Sở Xây dựng; - Sở Công Thương; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Quản lý các khu công nghiệp.	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng Quản lý đầu tư xây dựng.		18 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		3 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			25 ngày

*** Dự án nhóm C**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	- Sở Xây dựng; - Sở Công Thương; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Quản lý các khu công nghiệp.	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng.		10 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		1 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		2 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
	vụ hành chính công;		
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			15 ngày

13. Tên TTHC: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

Mã TTHC: 1.013234

*** Đối với công trình cấp I:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	- Sở Xây dựng; - Sở Công Thương; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Quản lý các khu công nghiệp.	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng.		34 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		2 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			40 ngày

*** Đối với công trình cấp II, III:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận	Công chức làm việc	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
	hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	- Sở Xây dựng; - Sở Công Thương; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Quản lý các khu công nghiệp.	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng.		24 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		2 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			30 ngày

*** Đối với công trình còn lại**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển cơ quan thẩm định	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	- Sở Xây dựng; - Sở Công Thương; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Quản lý các khu công nghiệp.	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo phòng.		14 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng kiểm tra, trình Lãnh đạo cơ quan xem xét		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo cơ quan kiểm tra ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công		2 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin	Công chức tại Trung	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
	giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			20 ngày

14.Tên TTHC: Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mã TTHC: 1.013237

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên xử lý Phòng Quản lý đầu tư xây dựng (bao gồm thời gian họp Hội đồng).	Sở Xây dựng	41,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình lãnh đạo Sở		2 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, thông báo kết quả xét hồ sơ		1 ngày
Bước 5	Chuyên viên xử lý tạo mã, in chứng chỉ hành nghề đối với cá nhân đạt sát hạch		7 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt chứng chỉ hành nghề		2 ngày
Bước 7	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 8	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			55 ngày

15.Tên TTHC: Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mã TTHC: 1.013217

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ,	Công chức làm việc	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	chuyển Sở Xây dựng xử lý	tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Bước 2	Chuyên viên Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		1 ngày
Bước 5	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

16. Tên TTHC: Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mã TTHC: 1.013219

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư xây dựng thị xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	12,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		1 ngày
Bước 5	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			15 ngày

17.Tên TTHC: Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng
Mã TTHC: 1.013220

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	11,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		1 ngày
Bước 5	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			14 ngày

18.Tên TTHC: Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng
Mã TTHC: 1.013221

*** Trường hợp:** Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	3 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 3	Lãnh đạo Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		0,5 ngày
Bước 5	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày

*** Trường hợp:** Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng đối với các trường hợp khác

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	4 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		1 ngày
Bước 5	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày

19.Tên TTHC: Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài

Mã TTHC: 1.013222

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	7 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng chuyên môn xem xét, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		1 ngày
Bước 5	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			10 ngày

20. Tên TTHC: Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài
Mã TTHC: 1.013224

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	7 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		1 ngày
Bước 5	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành	0,25 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
	quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			10 ngày

21. Tên TTHC: Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Mã TTHC: 1.013236

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ trình lãnh đạo phòng <i>(Trường hợp có lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước liên quan thì soạn văn bản, trình ký, gửi các cơ quan. Các cơ quan có ý kiến trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ)</i>		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt		1,5 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			20 ngày

22. Tên TTHC: Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn

giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Mã: 1.013238

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ trình lãnh đạo phòng <i>(Trường hợp có lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước liên quan thì soạn văn bản, trình ký, gửi các cơ quan. Các cơ quan có ý kiến trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ)</i>		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng chuyên môn xem xét, trình Lãnh đạo Sở		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt		1,5 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			20 ngày

23. Tên TTHC: Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Mã TTHC: 1.013230

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ trình lãnh đạo phòng (<i>Trường hợp có lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước liên quan thì soạn văn bản, trình ký, gửi các cơ quan. Các cơ quan có ý kiến trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ</i>)		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt		1,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			20 ngày

24. Tên TTHC: Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).

Mã: 1.013231

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ trình lãnh đạo phòng (<i>Trường hợp có lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước liên quan thì soạn văn bản, trình ký, gửi các cơ quan. Các cơ quan có ý kiến trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ</i>)		15 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		2 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt		1,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			20 ngày

25. Tên TTHC: Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Mã: 1.013233

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý hồ sơ		0,5
Bước 3	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	2,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày

26. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành

tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Mã: 1.013235

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Công chức kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Xây dựng xử lý	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng Quản lý đầu tư xây dựng phân công chuyên viên xử lý hồ sơ		0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ	Sở Xây dựng	2,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư xây dựng xem xét, trình Lãnh đạo Sở		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt, chuyển kết quả cho công chức tiếp nhận hồ sơ		0,5 ngày
Bước 6	Văn thư đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày

***CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ**

1. Tên TTHC: Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa

Mã TTHC: 1.009444

*** Trường hợp thẩm quyền của Sở Xây dựng:** Gia hạn đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng và các trường hợp khác do Bộ Xây dựng quyết định.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 25 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Vận tải và an toàn Sở Xây dựng		
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Vận tải và an toàn	2,75 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Vận tải và an toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

*** Trường hợp thẩm quyền của UBND cấp xã:** Gia hạn bến thủy nội địa và bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	CBCC làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp	Phòng chuyên môn UBND cấp xã	2,5 ngày

	lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.		
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	CBCC làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			5 ngày

2. Tên TTHC: Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa

Mã TTHC: 1.009447

***Trường hợp thẩm quyền của Sở Xây dựng:** đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng và các trường hợp khác do Bộ Xây dựng quyết định.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Vận tải và an toàn Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ	Chuyên viên Phòng Vận tải và an toàn	2,75 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.		
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Vận tải và an toàn	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

*** Trường hợp thẩm quyền của UBND cấp xã:** đối với bến thủy nội địa và bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	CBCC làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Phòng chuyên môn UBND cấp xã	2,5 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công UBND cấp xã	0,5 ngày

Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	CBCC làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			5 ngày

3. Tên TTHC: Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ

Mã TTHC: 2.001921

*** Sở Xây dựng thực hiện đối với các trường hợp:** quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP; đường bộ tại đô thị, đường khác thuộc phạm vi được giao quản lý;

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết	Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	4 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.		
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

***Ủy ban nhân dân cấp xã** thực hiện đối với đường thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0, 5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		1 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
		xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

4. Tên TTHC: Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác

Mã TTHC: 1.013274

a. Cấp tỉnh

***Đối với đám tang**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 5 giờ
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	5 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ (1 ngày làm việc)

*** Đối với các trường hợp khác**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0, 25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	2,75 ngày
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

b. Cấp xã

***Đối với đám tang**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0, 5 giờ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày, giờ làm việc)
	- Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	UBND cấp xã	
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	Chuyên viên Phòng chuyên môn UBND cấp xã	5 giờ
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã	1 giờ
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	1 giờ
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư UBND cấp xã	0,5 giờ
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			8 giờ (1 ngày làm việc)

***Đối với các trường hợp khác**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0, 25 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ	Chuyên viên Phòng chuyên môn UBND cấp	2,75 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	soạn văn bản bổ sung hồ sơ. Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.	xã	
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

5. Tên TTHC: Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác

Mã TTHC: 1.000314

a. Cấp Tỉnh

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Tạo lập hồ sơ điện tử, nhập thông tin cơ bản của hồ sơ, phân loại và số hóa thành phần hồ sơ theo quy định và lưu vào hồ sơ điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Sở Xây dựng	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 2	- Nếu hồ sơ đạt thì tiếp tục thực hiện tổng hợp và đề xuất. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ soạn văn bản bổ sung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung thông	Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	4 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	báo kết quả thẩm định. Trường hợp cần thiết đề xuất văn bản lấy ý kiến phối hợp thẩm định của các đơn vị liên quan theo quy định.		
Bước 3	Xem xét, xác nhận kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	0,5 ngày
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày
Bước 6	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

b. Cấp xã

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0, 5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		1 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính	0,5 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
		công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			7 ngày làm việc

***CẤP XÃ**

1. Tên TTHC: Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu
Mã TTHC: 2.001215

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			3 ngày làm việc

2.Tên TTHC: Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước
Mã TTHC: 2.001214

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành	0,25 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	- Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	chính công UBND cấp xã	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			3 ngày làm việc

3. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước

Mã TTHC: 2.001212

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính	

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
		công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			3 ngày làm việc

4. Tên TTHC: Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước
Mã TTHC: 2.001211

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,25 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			2 ngày làm việc

5.Tên TTHC: Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát

Mã TTHC: 2.001217

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,25 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			2 ngày làm việc

6. Tên TTHC: Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát

Mã TTHC: 2.001218

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục	

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
		vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

7. Tên TTHC: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa

Mã TTHC: 1.009452

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

8. Tên TTHC: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

Mã TTHC: 1.009453

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
-----------------------------	--------------------	-----------------------	---------------------------

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

9. Tên TTHC: Công bố hoạt động bến thủy nội địa

Mã TTHC: 1.009454

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC		0,25 ngày

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
	tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

10. Tên TTHC: Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

Mã TTHC: 1.009455

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

11. Tên TTHC: Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa

Mã TTHC: 1.003658

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	- Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; Ra phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã phân công xử lý	UBND cấp xã	0,5 ngày
Bước 3	Công chức kiểm tra hồ sơ, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã		3 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn UBND cấp xã kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã		0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt		0,5 ngày
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ lưu, kèm kết quả điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công;		0,25 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			5 ngày làm việc

DANH MỤC TTHC THAY THẾ

- Tên TTHC:** Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản
Mã TTHC: 1.013777

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Xây dựng	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản phân công chuyên viên xử lý	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	0,5 ngày
Bước 3	Chuyên viên xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo phòng kiểm tra (gồm thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan của địa phương)		10 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở		2 ngày

Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận, chuyển chuyên viên xử lý	UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Chuyên viên xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng kiểm tra		3 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng		0,5 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Văn phòng trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh, xem xét, ký duyệt và chuyển kết quả đến phòng Hành chính – Quản trị		0,5 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính – Quản trị tiếp nhận kết quả, đóng dấu, số hóa kết quả giải quyết; chuyển kết quả đến Trung tâm PVHCC		0,5 ngày
Bước 12	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC của cơ quan đơn vị; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày